TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3-LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/2025/QĐST-DS	*Lâm Đồng, ngày 24 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 52/2025/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn*: ông Vương Công T; Sinh năm: 1995

Địa chỉ: thôn F, xã B, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - bà Phạm Thị Bảo N. Sinh năm: 2000. Địa chỉ: thôn F, xã B, tỉnh Lâm Đồng.

** Bị đơn*: ông Nguyễn văn G; Sinh năm: 1979

Bà Nguyễn Thị B; sinh năm: 1982

Địa chỉ: thôn P, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: bà Đặng Thị Thu N1 – Luật sư thuộc văn phòng L – Đoàn luật sư tỉnh L.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Ông Đỗ Doãn V. sinh năm: 1987

Địa chỉ: thôn P, xã T, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông V: ông Đỗ Doãn B1. Sinh năm: 1993.

Địa chỉ: thôn P, xã T, tỉnh Lâm Đồng.

- Ông Phạm Văn H. Sinh năm: 1980

Địa chỉ: thôn D, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bà Phạm Thị Bảo N. Sinh năm: 2000

Địa chỉ: thôn F, xã B, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn ông Nguyễn Văn G, bà Nguyễn Thị Ba P trả cho nguyên đơn ông

Vương Công T số tiền 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng).

Hai bên thống nhất hủy hợp đồng đặt cọc về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền đất đề ngày 29 tháng 11 năm 2024 giữa ông Nguyễn Văn G, bà Nguyễn Thị B với ông Vương Công T đối với thửa đất số 6, 7, 8 tờ bản đồ số 77 xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng cũ nay là xã Đ 3, tỉnh Lâm Đồng và 7.000m^2 chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2.2. Nguyên đơn ông Vương Công T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Bảo N phải trả cho ông Phạm Văn H số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Hai bên thống nhất hủy hợp đồng đặt cọc về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất, nhà ở đề ngày 22 tháng 01 năm 2024 giữa ông Vương Công T, bà Phạm Thị Bảo N với ông Phạm Văn H đối với thửa đất số 6, 7, 8 tờ bản đồ số 77 xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng cũ nay là xã Đ 3, tỉnh Lâm Đồng và 7.000m^2 chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2.3. Nguyên đơn ông Vương Công T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Bảo N phải trả cho ông Đỗ Doãn V số tiền 1,2 tỷ đồng (Một tỷ hai trăm triệu đồng)

Hai bên thống nhất hủy hợp đồng đặt cọc về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đề ngày 24 tháng 01 năm 2025 giữa ông Vương Công T, bà Phạm Thị Bảo N với ông Đỗ Doãn V đối với thửa đất số 6, 7, 8 tờ bản đồ số 77 xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng cũ nay là xã Đ 3, tỉnh Lâm Đồng và 7.000m^2 chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2.4. *Về án phí*: Ông Nguyễn Văn G, bà Nguyễn Thị B nhận nộp 16.000.000 đồng (bằng chữ: Mười sáu triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm của vụ án.

Ông Phạm Văn H nhận nộp 5.000.000 đồng (bằng chữ: Năm triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm của vụ án nhưng được trừ vào số tiền 10.300.000 đồng tạm ứng án phí ông H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001698 ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Phòng thi hành án Dân sự khu vực 3 - Lâm Đồng. Hoàn trả cho ông Phạm Văn H số tiền 5.300.000 đồng (bằng chữ: Năm triệu ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí còn dư.

Ông Đỗ Doãn V nhận nộp 24.000.000 đồng (bằng chữ: Hai mươi bốn triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm của vụ án nhưng được trừ vào số tiền 24.300.000 đồng tạm ứng án phí ông V đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000940 ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Phòng thi hành án Dân sự khu vực 3 - Lâm Đồng. Hoàn trả cho ông Đỗ Doãn V số tiền 300.000 đồng (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí còn dư.

Hoàn trả cho ông Vương Công T số tiền 300.000 đồng (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000302 ngày 02 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đam Rông nay là Phòng thi hành án Dân sự khu vực 3 - Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 3-Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 3-Lâm Đồng;
- Lưu AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thúy Phượng